

Bản án số: 70/2026/HS-ST
Ngày 17-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Luân.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/11/1992; CCCD số: 035092012608; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đinh Thị M; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 19/12/2025, tạm giam ngày 28/12/2025; có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Điện B, sinh năm 1985 và ông Bùi Văn C, sinh năm 1973; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2025, Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 653.27 từ nhà xuống khu vực Ý, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy loại Heroine về sử dụng. Khi T đi đến gần ngã ba thuộc thôn T, xã T thì nhìn thấy người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đang dừng xe (không rõ biển kiểm soát) ở ven đường, T đã mua ma túy của người này ngày hôm trước nên xuống xe đi lại gần chỗ người đàn ông và

hỏi “Anh có đồ bán không” (ý T hỏi người đàn ông có ma túy bán không), người này trả lời “Có, chú lấy bao nhiêu”, T nói “Anh để em hai quả”, người đàn ông bảo T “Đợi anh một lúc”. Sau đó, người này lên xe máy đi về hướng Ý, tỉnh Ninh Bình còn T đứng đợi khoảng 10 phút thì người đàn ông này quay lại chỗ T đứng rồi dẫn T đi vào một ngõ trong làng thuộc thôn T, xã T. Trên đường đi người đàn ông nói “Đưa tiền đây”, T hỏi lại “Bao nhiêu” thì người đàn ông trả lời “Hai quả là sáu trăm”. Nghe thấy vậy Tân móc ở túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc ra số tiền 600.000đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền rồi đưa lại 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục cho T, T cầm ở tay trái thì bị rơi 01 gói xuống đường, Tân cúi xuống nhặt gói giấy bạc vừa bị rơi thì bị Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng có liên quan theo quy định.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 02 (Hai) gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghĩ là ma túy loại Heroine) thu tại lòng bàn tay trái Nguyễn Văn T đang cầm được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 90B1 - 653.27 số khung RLHHA0800AY335525, số máy HA08E1635593.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T đựng vào chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh nước biển, cao 18cm, đường kính 5,5cm, được niêm phong kín ở phần nắp chai ký hiệu M1.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình; kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,210g (Không phải hai trăm mười gam) loại: Heroine.*

Tại Bản kết luận giám định số 135/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: *Tìm thấy chất Morphine trong mẫu nước tiểu gửi giám định của Nguyễn Văn T. Morphine là chất ma túy nằm trong STT 55, mục IIA, Danh mục II, nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Cáo trạng số 143/CT-VKS-KV5 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 19/12/2025. Không áp dụng hình phạt

bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 134/KTHS mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Trả lại cho bị cáo T 01 xe mô tô BKS 90B1-653.27, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu. Ân phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp lời khai của người làm chứng và biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2025, tại thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Ninh Bình đang cất giữ trái phép 0,210 gam ma túy, loại Heroine trong tay trái với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã T, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam ma túy, loại Heroine bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa,

gia đình bị cáo xuất trình tài liệu bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện như đề nghị mức xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 (một) phong bì niêm phong số 134/KTHS mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 (một) xe mô tô BKS 90B1-653.27, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, số khung RLHHA0800AY335525, số máy HA08E1635593 là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra không đủ căn cứ để làm rõ nguồn gốc số Heroine và đối tượng đã bán Heroine cho Nguyễn Văn T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy Morphine, nhưng T không thuộc các trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên hành vi của T không cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 27/01/2026, Công an xã T, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 19/12/2025.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 134/KTHS mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Trả lại cho bị cáo T 01 (một) xe mô tô BKS 90B1-653.27, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, số khung RLHHA0800AY335525, số máy HA08E1635593, xe đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình ngày 10/02/2026).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt